

TỈNH ỦY SÓC TRĂNG
BAN TUYÊN GIÁO

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Sóc Trăng, ngày 17 tháng 01 năm 2022

*

Số 30-HD/BTGTU

HƯỚNG DẪN

Tổ chức các hoạt động, tuyên truyền kỷ niệm 92 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2022) và mừng Xuân Nhâm Dần

Căn cứ Hướng dẫn số 30-HD/BTGTW ngày 22/11/2021 của Ban Tuyên giáo Trung ương về việc hướng dẫn tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng trong năm 2022; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn tuyên truyền kỷ niệm 92 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2022) và mừng Xuân Nhâm Dần như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tuyên truyền sâu rộng, làm cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân nhận thức đầy đủ, sâu sắc lịch sử vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam; khẳng định vai trò, uy tín, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng trong suốt chặng đường cách mạng Việt Nam 92 năm qua; khẳng định Đảng Cộng sản Việt Nam luôn trung thành vô hạn với lợi ích quốc gia, dân tộc và giai cấp, kiên định mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Thông qua các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm, cổ vũ, động viên toàn Đảng, toàn dân và toàn quân nhằm khơi dậy và bồi đắp niềm tin, niềm tự hào đối với Đảng, Bác Hồ và công cuộc đổi mới đất nước; phấn đấu vượt qua khó khăn, thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Đại hội XIII của Đảng.

- Các hoạt động tuyên truyền cần được tổ chức thiết thực, hiệu quả với nhiều nội dung và hình thức mới, có sức lan tỏa sâu rộng; tạo không khí phấn khởi, thi đua lập nhiều thành tích mới mừng Đảng, mừng Xuân và chào mừng kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh Sóc Trăng.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền bảo đảm đúng quy định về phòng chống dịch Covid-19.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Tuyên truyền những mốc son chói lọi của Đảng, những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng; khẳng định bản lĩnh, trí tuệ, uy tín và khả năng lãnh đạo đất nước vượt qua mọi khó khăn, thử thách; nêu bật những truyền thống quý báu và bài học kinh nghiệm trong suốt chặng đường cách mạng 92 năm qua của Đảng, nhất là 36 năm lãnh đạo sự nghiệp đổi mới đất nước; khẳng định sức sống của Đảng trong mối liên hệ mật thiết, máu

THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THỜ:
CÔNG VẬN ĐẾN
Số: 03
Ngày: 19/01/2022

thịt với nhân dân, ngoài lợi ích của nhân dân Đảng ta không còn lợi ích nào khác; khẳng định niềm tin của nhân dân đối với Đảng và công cuộc đổi mới đất nước.

2. Tuyên truyền công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, làm rõ những kết quả và bài học kinh nghiệm trong triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng qua các kỳ đại hội ở các cấp, các tổ chức đảng, nhất là trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương (khóa XII) về *Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ* gắn với việc triển khai chỉ thị của Bộ Chính trị các khóa về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; khẳng định Đảng luôn coi trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, luôn quan tâm chăm lo tới việc giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức và lối sống cho cán bộ, đảng viên; khẳng định quyết tâm chính trị của Đảng trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức.

3. Tuyên truyền, tôn vinh những giá trị văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc Việt Nam mỗi khi Tết đến Xuân về gắn với việc tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật về an toàn giao thông, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tệ nạn, cờ bạc, mê tín dị đoan và các biểu hiện thương mại hóa trong hoạt động lễ hội diễn ra trước, trong và sau Tết.

4. Phản ánh không khí phấn khởi, tin tưởng, thi đua yêu nước và các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân và đón Tết Nhâm Dần 2022 với tinh thần vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm, hiệu quả, gắn với thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống dịch Covid-19, kế hoạch phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; biểu dương, khích lệ các hoạt động chăm lo, giúp đỡ thương binh, gia đình chính sách, người có công với cách mạng và cán bộ, chiến sỹ, người lao động đang làm nhiệm vụ trong dịp Tết, những người có hoàn cảnh khó khăn, đồng bào ở vùng sâu, vùng xa, vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số; nhất là những người bị ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19.

5. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm, thông tin sai trái, thù địch; đồng thời vạch trần âm mưu, thủ đoạn chống phá cách mạng Việt Nam, chia rẽ, gây mất đoàn kết nội bộ, làm suy giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ.

6. Thời gian tổ chức các hoạt động tuyên truyền, kỷ niệm sự kiện từ trung tuần tháng 01 đến hết tháng 02/2022; cao điểm từ ngày 17/01 đến 06/02/2021.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM

Các đơn vị tùy điều kiện cụ thể tổ chức các hoạt động kỷ niệm, như:

- Tổ chức hội thảo, tọa đàm khoa học với quy mô phù hợp, tổ chức sinh hoạt ôn lại truyền thống vẻ vang của Đảng; khẳng định vai trò, công lao, cống hiến to lớn của các cấp, các ngành, đoàn thể đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam dưới

sự lãnh đạo của Đảng 92 năm qua; đồng thời đề xuất, kiến nghị giải pháp góp phần xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển và bảo vệ Tổ quốc.

- Tổ chức phát động các phong trào thi đua yêu nước hướng tới chào mừng kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh Sóc Trăng (tháng 4/1992 - tháng 4/2022); lựa chọn, đào tạo, bồi dưỡng quần chúng ưu tú, giới thiệu cho tổ chức Đảng xem xét kết nạp vào dịp 3/2.

- Trao Huy hiệu Đảng cho các đồng chí cao niên tuổi Đảng.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên báo, tạp chí, trang thông tin điện tử, mạng xã hội, các phương tiện cổ động trực quan, hội nghị báo cáo viên, tuyên truyền viên; thông qua các ấn phẩm tuyên truyền,...

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

- Hướng dẫn công tác tuyên truyền; phát hành đề cương tuyên truyền; biên tập, đưa nội dung tuyên truyền 92 năm Ngày thành lập Đảng vào bản tin Thông báo nội bộ, Trang tin điện tử của Đảng bộ tỉnh. Theo dõi việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền, kỷ niệm ở các ngành, các địa phương.

- Nắm diễn biến tư tưởng, dư luận và tâm trạng xã hội cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh; kịp thời chỉ đạo, định hướng trong công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trước những luận điệu xuyên tạc về Đảng, về lãnh tụ, những âm mưu chống phá của các thế lực thù địch nhân dịp kỷ niệm này.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

Vận động Nhân dân tham gia tổ chức các hoạt động mừng Đảng - mừng Xuân, gắn với đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, tạo không khí thi đua sôi nổi ngay từ những ngày đầu năm mới. Tổ chức các hoạt động thiết thực thăm hỏi, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, hội viên có hoàn cảnh khó khăn ở địa phương.

3. Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch

- Tổ chức và hướng dẫn các đơn vị trực thuộc tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, cổ động trực quan, trọng tâm là tuyên truyền trên băng rôn, pa nô, áp phích, bảng điện tử; tổ chức các chương trình văn hóa - văn nghệ... mừng Đảng - mừng Xuân với tinh thần hướng về cơ sở, đảm bảo phù hợp với tình hình phòng, chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Rà soát, tháo dỡ các cụm pa nô, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu nội dung đã cũ (hoặc đã hỏng) để thay thế nội dung mới phù hợp.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Hướng dẫn các cơ quan báo chí, đài truyền thanh các huyện, thị xã, thành phố tăng cường thông tin tuyên truyền về các hoạt động kỷ niệm và thường xuyên cập nhật, đăng tải các tin, bài về kỷ niệm 92 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và mừng Xuân Nhâm Dần trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh. Kiên quyết xử lý nghiêm các vi phạm trong việc đăng tải, phổ biến thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc sự thật lịch sử, chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

5. Hội Nhà báo tỉnh: Phối hợp với các ngành liên quan tổ chức tốt Hội Báo Xuân 2022, tạo khí thế sôi nổi trong những ngày đầu năm mới.

6. Báo Sóc Trăng, Đài Phát thanh và Truyền hình Sóc Trăng

- Bám sát định hướng tuyên truyền của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, mở chuyên trang, chuyên mục chào mừng 92 năm Ngày thành lập Đảng, mừng Xuân Nhâm Dần; tập trung tuyên truyền sâu đậm về những thành tựu của đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng 92 năm qua, giới thiệu các gương điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua yêu nước, những cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên tiêu biểu trong xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; tăng cường tuyên truyền cho đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa bằng nhiều hình thức phù hợp, hiệu quả.

- Tăng cường các tin, bài tuyên truyền về sự kiện lịch sử quan trọng này. Đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch về lịch sử, chống phá Đảng, Nhà nước, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc và tinh thần đoàn kết quốc tế vô tư, trong sáng của Đảng, Nhà nước, quân đội và Nhân dân Việt Nam.

7. Ban tuyên giáo, tuyên huấn các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Bám sát hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham mưu giúp cấp ủy xây dựng kế hoạch tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, kỷ niệm và tổ chức tốt đợt sinh hoạt chính trị trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân; biên tập, đưa nội dung tuyên truyền kỷ niệm Ngày thành lập Đảng vào bản tin công tác của ngành, đoàn thể, địa phương.

- Chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của ngành, đoàn thể, địa phương; nắm chắc tình hình tư tưởng, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân trong dịp Tết, nhất là các gia đình chính sách, người có công với nước, khu căn cứ cách mạng, vùng sâu, vùng xa, vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số.

- Theo dõi và nắm chắc tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân; nắm tình hình dư luận xã hội và những âm mưu chống phá, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch nhân sự kiện này; đồng thời, báo cáo kịp thời về Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và cấp ủy cùng cấp để có hướng xử lý.

V. MỘT SỐ KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN

1. Mừng đất nước đổi mới, mừng Đảng quang vinh, mừng Xuân Nhâm Dần!

2. Nhiệt liệt chào mừng 92 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2022) !

2. Đảng Cộng sản Việt Nam - Người lãnh đạo, tổ chức mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam!

3. Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng!

4. Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ra sức thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022!

5. Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!

6. Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!

7. Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

(Gửi kèm Đề cương tuyên truyền)

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh,
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Sở Văn hóa - Thể thao và Du Lịch,
- Sở Thông tin và Truyền thông,
- Báo Sóc Trăng,
- Đài Phát thanh và Truyền hình Sóc Trăng,
- Ban tuyên giáo, tuyên huấn các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Lưu BTGTU.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**



Lý Rotha



ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN
KỶ NIỆM 92 NĂM NGÀY THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
(3/2/1930 - 3/2/2022)

I. ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM RA ĐÒI LÀ BƯỚC NGOẶT TO LỚN TRONG LỊCH SỬ CÁCH MẠNG VIỆT NAM

1. Bối cảnh lịch sử ra đời Đảng Cộng sản Việt Nam

1.1. Bối cảnh quốc tế

Từ cuối thế kỷ XIX, chủ nghĩa tư bản chuyển từ giai đoạn tự do cạnh tranh sang chủ nghĩa đế quốc. Các nước tư bản đế quốc thực hiện chính sách: bên trong tăng cường bóc lột nhân dân lao động, bên ngoài gia tăng các hoạt động xâm lược và áp bức nhân dân các dân tộc thuộc địa. Sự thống trị của chủ nghĩa đế quốc làm đời sống nhân dân lao động trên thế giới trở nên cùng cực. Mâu thuẫn giữa các dân tộc thuộc địa với chủ nghĩa thực dân ngày càng gay gắt. Phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc diễn ra mạnh mẽ ở các nước thuộc địa.

Năm 1917, với thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga, chủ nghĩa Mác -Lênin từ lý luận đã trở thành hiện thực, mở ra một thời đại mới trong lịch sử loài người; là ánh sáng soi đường cho các dân tộc bị áp bức đứng lên đấu tranh giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người.

Tháng 3 năm 1919, Quốc tế Cộng sản (Quốc tế III) ra đời đã thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Đối với Việt Nam, Quốc tế Cộng sản có vai trò quan trọng trong việc truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin và thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

1.2. Bối cảnh trong nước

- Năm 1858, thực dân Pháp xâm lược Việt Nam và từng bước thiết lập bộ máy thống trị, biến nước ta từ một quốc gia phong kiến thành “*một xứ thuộc địa, dân ta là vong quốc nô, Tổ quốc ta bị giày xéo dưới gót sắt của kẻ thù hung ác*”. Chính sách thống trị của thực dân Pháp đã làm cho xã hội Việt Nam có nhiều thay đổi.

Về chính trị, thực dân Pháp thi hành chính sách cai trị thực dân, tước bỏ quyền lực đối nội, đối ngoại của chính quyền phong kiến nhà Nguyễn, đó là một chính sách chuyên chế điển hình, chúng đàn áp đẫm máu các phong trào và hành động yêu nước của người Việt Nam, mọi quyền tự do bị cấm. Chúng chia rẽ ba nước Đông Dương, chia Việt Nam thành ba kỳ (Bắc Kỳ, Trung Kỳ, Nam Kỳ) và thực hiện ở mỗi kỳ một chế độ cai trị riêng.

Về kinh tế, thực dân Pháp cấu kết với giai cấp địa chủ để thực hiện chính sách bóc lột tàn bạo, cướp đoạt ruộng đất để lập đồn điền; ra sức vơ vét tài nguyên, cùng nhiều hình thức thuế khóa nặng nề, vô lý; xây dựng một số cơ sở công nghiệp, hệ thống đường giao thông, bến cảng phục vụ chính sách khai thác thuộc địa.

Về văn hóa, thực dân Pháp tiến hành chính sách ngu dân, chúng bưng bít, ngăn cản ảnh hưởng của văn hóa tiến bộ trên thế giới, khuyến khích văn hóa độc hại, xuyên tạc lịch sử, giá trị văn hóa Việt Nam và dung túng, duy trì các hủ tục lạc hậu.

- Sự phân hóa giai cấp và mâu thuẫn xã hội diễn ra ngày càng gay gắt

Phần lớn giai cấp địa chủ cấu kết với thực dân Pháp ra sức bóc lột nông dân; một bộ phận địa chủ có lòng yêu nước, đã tham gia đấu tranh chống Pháp dưới các hình thức và mức độ khác nhau. Các giai cấp, tầng lớp khác trong xã hội Việt Nam đều mang thân phận người dân mất nước và đều bị thực dân áp bức, bóc lột, chèn ép nên đều căm phẫn thực dân Pháp. Do đó, mâu thuẫn cơ bản trong xã hội Việt Nam lúc này, không chỉ là mâu thuẫn giữa nhân dân, chủ yếu là nông dân với giai cấp địa chủ và phong kiến, mà đã nảy sinh mâu thuẫn ngày càng gay gắt giữa toàn thể nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp xâm lược.

- Các cuộc khởi nghĩa và phong trào đấu tranh của quần chúng chống thực dân Pháp xâm lược diễn ra mạnh mẽ nhưng đều bị thất bại, xã hội Việt Nam rơi vào khủng hoảng về đường lối cách mạng

Trước sự xâm lược của thực dân Pháp, các cuộc khởi nghĩa và các phong trào đấu tranh của nhân dân ta diễn ra liên tục và mạnh mẽ. Tuy nhiên do thiếu đường lối đúng đắn, thiếu tổ chức và lực lượng cần thiết nên các phong trào đó đã lần lượt thất bại. Phong trào yêu nước theo ý thức hệ phong kiến như phong trào Cần Vương đã chấm dứt với sự thất bại của cuộc khởi nghĩa Hương Khê do Phan Đình Phùng lãnh đạo (1896); phong trào nông dân Yên Thế của Hoàng Hoa Thám kéo dài 30 năm cũng không giành được thắng lợi. Phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản do các cụ Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh, Lương Văn Can lãnh đạo cũng rơi vào bế tắc. Cuộc khởi nghĩa Yên Bái do Nguyễn Thái Học lãnh đạo cũng bị thất bại,... Cách mạng Việt Nam chìm trong cuộc khủng hoảng sâu sắc về đường lối cứu nước.

2. Nguyễn Ái Quốc tìm đường cứu nước và chuẩn bị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam

- Giữa lúc dân tộc ta đứng trước cuộc khủng hoảng về đường lối cứu nước, nhiều nhà yêu nước đương thời tiếp tục con đường cứu nước theo lối cũ thì ngày 5/6/1911 người thanh niên Nguyễn Tất Thành (tức là Nguyễn Ái Quốc, Hồ Chí Minh sau này) ra đi tìm đường cứu nước theo phương hướng mới. Với khát vọng cháy bỏng giành độc lập tự do cho dân, cho nước, Nguyễn Tất Thành đã bất chấp mọi nguy hiểm, gian khổ, đi qua nhiều nước của châu Âu, châu Phi, châu Mỹ và đã rút ra chân lý: Chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa đế quốc thực dân là cội nguồn mọi đau khổ của công nhân và nhân dân lao động ở chính quốc cũng như ở các nước thuộc địa.

- Đầu năm 1919, Nguyễn Tất Thành tham gia Đảng Xã hội Pháp. Tháng 6 năm 1919, với tên mới là Nguyễn Ái Quốc, Người thay mặt những người yêu nước Việt Nam gửi đến Hội nghị Véc-xây Bản yêu sách của nhân dân An Nam gồm 8 điểm đòi Chính phủ Pháp phải thừa nhận các quyền tự do dân chủ và quyền bình đẳng của dân tộc Việt Nam.

- Tháng 7/1920, Nguyễn Ái Quốc được đọc bản “Sơ thảo lần thứ nhất những Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa” của Lênin đăng trên báo Nhân

đạo và cũng chính từ đây đã giải đáp cho Người con đường đấu tranh giành độc lập tự do thực sự cho dân tộc, cho đồng bào mình.

- Từ ngày 25 đến 30/12/1920, Nguyễn Ái Quốc tham dự Đại hội lần thứ 18 Đảng Xã hội Pháp với tư cách đại biểu Đông Dương. Kết thúc Đại hội ngày 30/12/1920, Nguyễn Ái Quốc tán thành thành lập Đảng Cộng sản Pháp và trở thành một trong những người sáng lập Đảng Cộng sản Pháp, và cũng là người Cộng sản đầu tiên của dân tộc Việt Nam.

- Từ năm 1921-1930, Nguyễn Ái Quốc vừa tiếp tục hoạt động trong Đảng Cộng sản Pháp, nghiên cứu bổ sung và hoàn thiện tư tưởng cứu nước, vừa tích cực truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin vào phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam. Người tập trung chuẩn bị về tổ chức và cán bộ, lập ra Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên (1925), tổ chức nhiều lớp đào tạo cán bộ tại Quảng Châu, Trung Quốc, đồng thời gửi cán bộ đi học tại trường Đại học Phương Đông (Liên Xô) và trường Lục quân Hoàng Phố (Trung Quốc).

Nhờ hoạt động không mệt mỏi của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc và nhiều đồng chí cách mạng tiền bối mà đến cuối năm 1929, đầu năm 1930, những điều kiện cho sự ra đời của một Đảng vô sản ở Việt Nam đã chín muồi.

3. Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam

- Đáp ứng những đòi hỏi của thực tiễn cách mạng, ngày 17/6/1929, Kỳ Bộ Bắc Kỳ Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên đã thành lập *Đông Dương Cộng sản Đảng* tại Hà Nội. Tháng 11/1929, các đồng chí Tổng bộ và Kỳ Bộ Nam Kỳ của Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên quyết định thành lập *An Nam Cộng sản Đảng*. Ngày 1/1/1930, những đại biểu ưu tú của Tân Việt cách mạng Đảng (một tổ chức tiền thân của Đảng) đã họp và thành lập *Đông Dương Cộng sản Liên Đoàn* ở Trung Kỳ. Tuy nhiên ở một nước có tới ba tổ chức cộng sản nên không tránh khỏi sự phân tán về lực lượng và tổ chức, không thể thống nhất về tư tưởng và hành động. Trách nhiệm lịch sử là phải thành lập một Đảng Cộng sản duy nhất, chấm dứt tình trạng chia rẽ phong trào Cộng sản ở Việt Nam.

- Từ ngày 6/1 đến ngày 7/2/1930, Hội nghị họp nhất các tổ chức Cộng sản thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam đã họp ở bán đảo Cửu Long thuộc Hồng Kông (Trung Quốc) dưới sự chủ trì của đồng chí Nguyễn Ái Quốc thay mặt cho Quốc tế Cộng sản. Trong Hội nghị thành lập Đảng, đồng chí Nguyễn Ái Quốc đề ra 5 điểm lớn cần thảo luận và thống nhất, trước hết là tự phê bình và phê bình, "*Bỏ mọi thành kiến xung đột cũ, thành thật hợp tác để thống nhất các nhóm cộng sản Đông Dương*". Hội nghị đã nhất trí thống nhất các tổ chức cộng sản thành lập một đảng, lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam. Hội nghị đã thông qua các văn kiện gồm: Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Chương trình tóm tắt, Điều lệ vắn tắt của Đảng và Lời kêu gọi của đồng chí Nguyễn Ái Quốc thay mặt Quốc tế Cộng sản và Đảng Cộng sản Việt Nam gửi đến công nhân, nông dân, binh lính, thanh niên, học sinh và tất cả đồng bào bị áp bức, bóc lột nhân dịp thành lập Đảng. Trong đó, Chánh cương vắn tắt của Đảng và sách lược vắn tắt của Đảng phản ánh nội dung

cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam. Hội nghị hợp nhất các tổ chức Cộng sản có ý nghĩa như Đại hội thành lập Đảng.

- Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (9/1960) đã quyết nghị lấy ngày 3 tháng 2 dương lịch mỗi năm làm ngày kỷ niệm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

4. Ý nghĩa lịch sử sự ra đời Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng

- Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời với Cương lĩnh chính trị đầu tiên đã mở ra thời kì mới cho cách mạng Việt Nam - thời kì đấu tranh giành độc lập dân tộc tiến lên chủ nghĩa xã hội. Cương lĩnh đầu tiên của Đảng ra đời, đã xác định được những nội dung cơ bản nhất của con đường cách mạng Việt Nam; đáp ứng được những nhu cầu bức thiết của lịch sử và trở thành ngọn cờ tập hợp, đoàn kết thống nhất các tổ chức cộng sản, các lực lượng cách mạng và toàn thể dân tộc.

- Sự kiện thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam là một bước ngoặt vô cùng quan trọng của lịch sử cách mạng Việt Nam, quyết định sự phát triển của dân tộc, chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối và tổ chức lãnh đạo của phong trào yêu nước Việt Nam đầu thế kỷ XX. Đó là kết quả của sự vận động, phát triển và thống nhất phong trào cách mạng trong cả nước; sự chuẩn bị công phu về mọi mặt của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc và sự đoàn kết nhất trí của những chiến sỹ tiên phong vì lợi ích của giai cấp, của dân tộc.

- Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là thành quả của sự kết hợp chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam; chứng tỏ giai cấp công nhân Việt Nam đã trưởng thành, đủ sức lãnh đạo cách mạng.

- Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và việc Đảng chủ trương cách mạng Việt Nam là một bộ phận của phong trào cách mạng thế giới, đã tranh thủ được sự ủng hộ to lớn của cách mạng thế giới, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại làm nên những thắng lợi vẻ vang; đồng thời đóng góp tích cực vào sự nghiệp đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc và tiến bộ của nhân loại trên thế giới.

II. NHỮNG MỐC SON CHÓI LỢI VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM TRÊN CHẶNG ĐƯỜNG 92 NĂM VINH QUANG CỦA ĐẢNG

1. Đảng lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945)

Sau khi ra đời, Đảng đã lãnh đạo nhân dân đấu tranh giải phóng dân tộc, giành chính quyền với 3 cao trào cách mạng có ý nghĩa to lớn đưa đến thắng lợi của cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945. Đó là:

- Cao trào cách mạng 1930-1931 mà đỉnh cao là phong trào XôViết-Nghệ Tĩnh: Làm rung chuyển chế độ thống trị của đế quốc Pháp và tay sai. Dưới sự lãnh đạo của Đảng quần chúng cách mạng đã vùng dậy trừng trị bọn cường hào, phản động, tay sai thực dân Pháp, thành lập chính quyền cách mạng ở một số nơi theo hình thức XôViết. Cao trào cách mạng 1930 - 1931 đã khẳng định đường lối cách mạng Việt Nam do Đảng đề ra là đúng đắn và để lại những bài học quý báu về xây

dựng liên minh công-nông, về xây dựng Mặt trận Dân tộc Thống nhất, về phát động phong trào quần chúng đấu tranh giành và bảo vệ chính quyền.

- Cao trào cách mạng đòi dân sinh, dân chủ (1936 - 1939): Bằng sức mạnh đoàn kết của quần chúng, dưới sự lãnh đạo của Đảng đã buộc chính quyền thực dân phải nhượng bộ một số yêu sách về dân sinh, dân chủ; quần chúng được giác ngộ về chính trị và trở thành lực lượng chính trị hùng hậu của cách mạng; Đảng đã tích lũy được nhiều bài học kinh nghiệm trong việc xây dựng Mặt trận Dân tộc Thống nhất, kinh nghiệm tổ chức, lãnh đạo quần chúng đấu tranh công khai, hợp pháp...

- Cao trào cách mạng giải phóng dân tộc (1939 - 1945) dưới sự lãnh đạo sáng suốt, kiên quyết của Đảng, đứng đầu là Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc cùng với sự đoàn kết hăng hái, chiến đấu ngoan cường và hy sinh to lớn của biết bao đảng viên cộng sản, chiến sĩ và đồng bào yêu nước đã kết thúc thắng lợi bằng cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 đã phá tan sự thống trị của thực dân gần một trăm năm và lật đổ chế độ phong kiến đè nặng lên nhân dân ta mấy mươi thế kỉ, mở ra bước ngoặt vĩ đại của cách mạng, đưa dân tộc Việt Nam bước sang kỷ nguyên mới; kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, nhân dân ta từ thân phận nô lệ đã trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ xã hội. Ngày 2/9/1945, tại quảng trường Ba Đình lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc bản *Tuyên ngôn độc lập* khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam - Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam châu Á. Khái quát ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: *“Chẳng những giai cấp lao động và Nhân dân Việt Nam ta có thể tự hào, mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức nơi khác cũng có thể tự hào rằng: Lần này là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa, một Đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc”*.

2. Đảng lãnh đạo đấu tranh giải phóng dân tộc và thống nhất đất nước (1945 - 1975)

2.1. Xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng, toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ (1945-1954)

- Trong những năm 1945 - 1946, Đảng ta đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo xây dựng và củng cố vững chắc chính quyền nhân dân, bầu cử Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (6/1/1946); xây dựng và thông qua Hiến pháp dân chủ đầu tiên (9/11/1946); chăm lo xây dựng chế độ mới, đời sống mới của nhân dân, chống giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm; tổ chức kháng chiến chống thực dân Pháp ở Nam Bộ và Nam Trung Bộ với sự ủng hộ và chi viện của cả nước; kiên quyết trấn áp các thế lực phản cách mạng, bảo vệ chính quyền và thành quả Cách mạng tháng Tám; đồng thời thực hành sách lược khôn khéo, đưa cách mạng vượt qua những thử thách hiểm nghèo. Đảng đã chủ động chuẩn bị những điều

kiện cần thiết để đối phó với cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp trên phạm vi cả nước.

- Tháng 12/1946, trước dã tâm xâm lược nước ta một lần nữa của thực dân Pháp, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát động toàn quốc kháng chiến với quyết tâm *"Chúng ta thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ"*. Bằng đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài, dựa vào sức mình là chính, đồng thời tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của bạn bè quốc tế, Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta lần lượt đánh bại các kế hoạch chiến tranh của thực dân Pháp giành thắng lợi mà đỉnh cao là chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ *"lùng lẫy năm châu, chấn động địa cầu"*, buộc Chính phủ Pháp phải ký kết Hiệp định Giơnevơ chấm dứt sự thống trị của thực dân Pháp ở nước ta.

2.2. Kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc (1954 - 1975)

- Sau khi Hiệp định Giơnevơ được ký kết, miền Bắc hoàn toàn giải phóng, nhân dân ta bắt tay vào xây dựng, khôi phục kinh tế - văn hóa, xây dựng chủ nghĩa xã hội. Trong khi đó ở miền Nam, đế quốc Mỹ phá hoại Hiệp định Giơnevơ, hất chân thực dân Pháp, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của chúng. Nhiệm vụ của Đảng ta trong giai đoạn này hết sức nặng nề, đó là phải lãnh đạo cách mạng Việt Nam tiến hành đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược gồm cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.

- Đảng ta đã lãnh đạo toàn dân nêu cao quyết tâm đánh Mỹ, thực hiện đường lối chiến tranh nhân dân bằng tầm cao khoa học và nghệ thuật. Với một đế quốc hùng mạnh bậc nhất thế giới, Đảng ta chủ trương đánh lâu dài; kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang và hoạt động binh vận; kết hợp tiến công và nổi dậy, tiến hành đấu tranh trên cả ba vùng (đồng bằng, thành thị và miền núi); kết hợp mặt trận quân sự, chính trị với mặt trận ngoại giao; phát huy cao độ chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa anh hùng cách mạng; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và sức mạnh thời đại. Bằng đường lối lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt và tinh thần đấu tranh anh dũng kiên cường, bất khuất, bất chấp mọi gian khổ hy sinh của nhân dân ta, cùng với sự giúp đỡ to lớn của các nước xã hội chủ nghĩa và nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới, Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta lần lượt đánh bại các chiến lược chiến tranh tàn bạo của đế quốc Mỹ, giành nhiều thắng lợi vẻ vang mà đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, kết thúc 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Đây là một trong những trang chói lọi nhất của lịch sử dân tộc, là một sự kiện có tầm quốc tế và có tính thời đại sâu sắc.

- Song song với cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Đảng đã lãnh đạo nhân dân miền Bắc khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục kinh tế - xã hội, tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa và đưa miền Bắc quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Sau 21 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội, miền Bắc đã giành được những thành tựu quan

trọng, chuẩn bị cơ sở vật chất, kỹ thuật ban đầu cho chủ nghĩa xã hội; vừa sản xuất, vừa chiến đấu và chi viện sức người, sức của, hoàn thành vai trò hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn miền Nam.

3. Thời kỳ tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa trên cả nước, thực hiện công cuộc đổi mới đất nước từ năm 1975 đến nay

3.1. Từ năm 1975 đến năm 1986

- Sau chiến tranh giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đất nước ta gặp muôn vàn khó khăn, Đảng đã lãnh đạo nhân dân vừa ra sức khôi phục kinh tế vừa tiến hành hai cuộc chiến tranh chống xâm lược biên giới phía Bắc và Tây Nam, bảo vệ độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ quốc gia; đồng thời tập trung lãnh đạo xây dựng cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội, từng bước hình thành cơ cấu kinh tế mới trong cả nước, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân lao động. Tuy nhiên, việc duy trì lâu dài mô hình, cơ chế kinh tế tập trung bao cấp không còn phù hợp và đã bộc lộ những hạn chế, nhược điểm; việc hoạch định và thực hiện đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa, có lúc, có nơi đã mắc sai lầm khuyết điểm chủ quan, duy ý chí. Đó cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến sự trì trệ, khủng hoảng kinh tế - xã hội trong những năm đầu cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

- Trước những thách thức của thời kỳ mới, Đảng ta đã tổng kết thực tiễn, tìm tòi, hoạch định đường lối đổi mới, ban hành Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 20/9/1979 của Hội nghị Trung ương 6 (khóa IV) về "*Phương hướng nhiệm vụ phát triển công nghiệp hàng tiêu dùng và công nghiệp địa phương*"; Chỉ thị 100-CT/TW ngày 13/1/1981 của Ban Bí thư về "*Cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp*"; Quyết định 25/QĐ-CP ngày 21/1/1981 của Chính phủ về đổi mới quản lý kinh tế quốc doanh; Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8, khóa V (tháng 6/1985) thừa nhận sản xuất hàng hóa và những quy luật của sản xuất hàng hóa; Kết luận của Bộ Chính trị (tháng 8/1986) về 3 quan điểm kinh tế trong tình hình mới...

3.2. Từ năm 1986 đến nay

- Trên cơ sở đánh giá tình hình đất nước và qua quá trình tìm tòi, khảo nghiệm, Đại hội VI của Đảng (tháng 12/1986) đã đưa ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước, mở ra bước ngoặt quan trọng trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

- Trước bối cảnh mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới tạm thời lâm vào thoái trào, Đại hội VII của Đảng (tháng 6/1991) khẳng định tiếp tục đổi mới đồng bộ, triệt để trên các lĩnh vực với những bước đi, cách làm phù hợp và giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa. Đại hội đã thông qua *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, xác định những quan điểm và phương hướng phát triển đất nước, khẳng định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng.

- Các nghị quyết của Đảng từ Đại hội VIII đến nay tiếp tục khẳng định sự kiên định, kiên trì thực hiện đường lối đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế. Hệ thống quan điểm lý luận về công cuộc đổi mới, về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, về xây dựng và chỉnh đốn Đảng trong tình hình mới không ngừng được bổ sung và phát triển. Đảng Cộng sản Việt Nam từng bước hoàn thiện và cụ thể hóa toàn diện các định hướng đổi mới, phát triển, xác định rõ trọng tâm trong từng giai đoạn. Ban Chấp hành Trung ương Đảng các khóa đã ban hành nhiều nghị quyết về những vấn đề quan trọng; lãnh đạo để Quốc hội không ngừng bổ sung, hoàn thiện, thể chế hóa Hiến pháp, hệ thống pháp luật, tạo cơ sở pháp lý ngày càng đồng bộ, phù hợp cho quá trình đổi mới; lãnh đạo Chính phủ cụ thể hóa thành các cơ chế, chính sách và giải pháp quản lý, quản trị phát triển đất nước, bảo vệ Tổ quốc.

- Qua hơn 30 năm thực hiện Cương lĩnh 1991 và 36 năm thực hiện đường lối đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, với sự nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử. Đất nước ta vượt qua khủng hoảng kinh tế đã trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình; đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Kinh tế tăng trưởng khá, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa từng bước hình thành, phát triển. Văn hóa - xã hội có bước phát triển, công tác xóa đói giảm nghèo đạt được những thành tựu quan trọng, sớm đạt được nhiều chỉ tiêu phát triển thiên niên kỷ của Liên hợp quốc, được quốc tế đánh giá cao. Diện mạo đất nước và đời sống của nhân dân có nhiều thay đổi. Chính trị - xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh được tăng cường. Sức mạnh về mọi mặt của đất nước được nâng lên. Quan hệ đối ngoại được mở rộng và ngày càng đi vào chiều sâu, Việt Nam đã có quan hệ với 189 quốc gia và vùng lãnh thổ; cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế của đất nước ta ngày càng được nâng lên. Dân chủ xã hội chủ nghĩa được phát huy và ngày càng mở rộng. Đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố và tăng cường. Xây dựng Nhà nước pháp quyền và cả hệ thống chính trị được đẩy mạnh. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã và đang đạt được một số kết quả tích cực. Số lượng đảng viên không ngừng gia tăng. Đa số cán bộ, đảng viên và Nhân dân phấn khởi, tin tưởng vào Đảng, Nhà nước, vào công cuộc đổi mới và triển vọng phát triển của đất nước. Nhiều đảng viên đã để lại nhiều tấm gương tốt thể hiện tinh thần tiên phong và tính gương mẫu.

- Những thành tựu qua 36 năm thực hiện đường lối đổi mới đất nước đã tạo đà cho sự phát triển trong những năm tiếp theo; đồng thời cũng là minh chứng sinh động khẳng định vai trò lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng ta.

4. Những bài học kinh nghiệm của Đảng Cộng sản Việt Nam

Thực tiễn phong phú của cách mạng Việt Nam trong suốt 92 năm qua, Đảng ta đã tích lũy và đúc rút được nhiều bài học kinh nghiệm lớn:

Một là, năm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội - ngọn cờ vinh quang mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trao lại cho thế hệ hôm nay và các thế hệ

mai sau. Độc lập dân tộc là điều kiện tiên quyết để thực hiện chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa xã hội là cơ sở bảo đảm vững chắc cho độc lập dân tộc. Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa là hai nhiệm vụ chiến lược có quan hệ chặt chẽ với nhau.

Hai là, sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Chính nhân dân là người làm nên những thắng lợi lịch sử. Toàn bộ hoạt động của Đảng phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Sức mạnh của Đảng là ở sự gắn bó mật thiết với nhân dân. Quan liêu, tham nhũng, xa rời nhân dân sẽ dẫn đến những tổn thất khôn lường đối với vận mệnh của đất nước, của chế độ xã hội chủ nghĩa và của Đảng.

Ba là, không ngừng củng cố, tăng cường đoàn kết: Đoàn kết toàn Đảng, đoàn kết toàn dân, đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế. Đó là truyền thống quý báu và là nguồn sức mạnh to lớn của cách mạng nước ta. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tổng kết: Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết - Thành công, thành công, đại thành công.

Bốn là, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, sức mạnh trong nước với sức mạnh quốc tế. Trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng cần kiên định ý chí độc lập, tự chủ, nêu cao tinh thần hợp tác quốc tế, phát huy cao độ nội lực, đồng thời tranh thủ ngoại lực, kết hợp yếu tố truyền thống với yếu tố hiện đại.

Năm là, sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Đảng không có lợi ích nào khác ngoài việc phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Đảng phải nắm vững, vận dụng sáng tạo, góp phần phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, không ngừng làm giàu trí tuệ, nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực tổ chức để đủ sức giải quyết các vấn đề do thực tiễn cách mạng đặt ra. Mọi đường lối, chủ trương của Đảng phải xuất phát từ thực tế, tôn trọng quy luật khách quan. Phải phòng và chống những nguy cơ lớn: sai lầm về đường lối, bệnh quan liêu và sự thoái hoá, biến chất của cán bộ, đảng viên.

III. PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG VẺ VANG, TÍCH CỰC XÂY DỰNG ĐẢNG TRONG SẠCH VỮNG MẠNH, ĐẤT NƯỚC NGÀY CÀNG GIÀU ĐẸP

1. Những truyền thống vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta xây dựng nên nhiều truyền thống quý báu, thể hiện bản chất tốt đẹp.

Đó là truyền thống trung thành vô hạn với lợi ích của dân tộc và giai cấp, kiên định mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trên cơ sở chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Chỉ có đi theo con đường cách mạng mà Đảng ta và Bác Hồ đã lựa chọn thì cách mạng Việt Nam mới giành được thắng lợi trọn vẹn, đất nước ta mới thật sự được độc lập; dân tộc ta mới thật sự được tự do; nhân dân ta mới có cuộc sống ngày càng ấm no, hạnh phúc.

Đó là truyền thống giữ vững độc lập, tự chủ về đường lối; nắm vững, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tham khảo kinh nghiệm của quốc tế để đề ra đường lối đúng và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ cách mạng. Trong mỗi giai đoạn, Đảng ta luôn thấm nhuần quan điểm chân lý là cụ

thể, cách mạng là sáng tạo, xuất phát từ thực tiễn Việt Nam để xác định phương hướng, nhiệm vụ, phương pháp của cách mạng Việt Nam.

Đó là truyền thống gắn bó máu thịt giữa Đảng và nhân dân, luôn luôn lấy việc phục vụ nhân dân làm lẽ sống và mục tiêu phấn đấu. Nhân dân ta đã nuôi dưỡng và bảo vệ Đảng từ những ngày còn trứng nước, hết lòng tin yêu Đảng, ủng hộ và ra sức phấn đấu thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng. Sức mạnh vô tận của nhân dân làm nên sức mạnh vô địch của Đảng; nguồn gốc sức mạnh của Đảng là ở sự gắn bó máu thịt với nhân dân, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân.

Đó là truyền thống đoàn kết thống nhất, có tổ chức và kỷ luật chặt chẽ trên cơ sở nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình, phê bình và tình thương yêu đồng chí. Trải qua những thử thách khắc nghiệt trong nhà tù đế quốc, trước lưỡi lê, họng súng của kẻ thù hay trên chiến trường lửa đạn, những người cộng sản Việt Nam đã nêu những tấm gương sáng ngời về tinh thần đoàn kết gắn bó, thương yêu nhau; về tình đồng chí, đồng đội. Chính tình nghĩa cộng sản đó đã gắn kết những người cách mạng Việt Nam thành một đội tiên phong gang thép được nhân dân tin yêu, bạn bè ngưỡng mộ, kẻ thù khiếp sợ; tạo thành sức mạnh để Đảng ta vượt qua mọi thử thách, hy sinh, giữ vững niềm tin và giữ vững ngọn cờ lãnh đạo.

Đó là truyền thống đoàn kết quốc tế thủy chung, trong sáng dựa trên những nguyên tắc và mục tiêu cao cả. Đây là cơ sở vững chắc để Đảng ta hình thành và thực hiện thành công đường lối đối ngoại đúng đắn qua các thời kỳ, phát huy đến đỉnh cao sự kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, đưa cách mạng Việt Nam liên tục phát triển.

Những truyền thống quý báu của Đảng ta là sự kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, của giai cấp công nhân Việt Nam và giai cấp công nhân quốc tế trên một tầm cao mới của thời đại; là sức mạnh bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng; là kết quả của quá trình vun trồng, xây đắp bền bỉ, là sự hy sinh xương máu, phấn đấu không mệt mỏi của các thế hệ cán bộ, đảng viên.

Những truyền thống ấy của Đảng có ý nghĩa dân tộc và ý nghĩa quốc tế sâu sắc, thể hiện tinh thần cách mạng triệt để. Ngay từ khi mới ra đời, Đảng đã nắm bắt đúng xu thế phát triển của thời đại, gắn phong trào cách mạng Việt Nam với phong trào cách mạng thế giới, giải quyết đúng đắn vấn đề độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội. Trên con đường phát triển của cách mạng Việt Nam, Đảng ta đã không ngừng đưa ra những quyết sách phù hợp, đáp ứng yêu cầu lịch sử, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, đưa nước nhà đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

2. Tích cực xây dựng Đảng ta trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; xây dựng đất nước ngày càng giàu đẹp, văn minh

Những thắng lợi vĩ đại trong 92 năm qua kể từ ngày có Đảng lãnh đạo là minh chứng sinh động nhất về năng lực lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng và sức mạnh to lớn của Nhân dân ta. Đảng đã không ngừng tự đổi mới, đáp ứng yêu

cầu, nhiệm vụ cách mạng trước bối cảnh thế giới có nhiều diễn biến phức tạp. Đảng ta đã dành không ít thời gian và công sức cho công tác xây dựng Đảng, coi xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, được đặt ra trong nhiều nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Sau thời gian triển khai thực hiện, công tác xây dựng Đảng đã đạt được những chuyển biến tích cực và kinh nghiệm quan trọng. Bản lĩnh chính trị, trình độ, năng lực lãnh đạo của Đảng ngày càng được nâng lên; Đảng luôn vững vàng trước mọi khó khăn, thách thức trong bối cảnh trong nước, khu vực, thế giới có nhiều diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường và có những quyết sách phù hợp để chỉ đạo xử lý kịp thời, hiệu quả.

Trải qua 92 năm tiến hành sự nghiệp cách mạng vĩ đại dưới sự lãnh đạo của Đảng, Đảng bộ, dân và quân Sóc Trăng luôn trung thành với mục tiêu của Đảng là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, góp phần hoàn thành cách mạng giải phóng dân tộc, đã và đang không ngừng nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện công cuộc đổi mới, góp phần đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế.

Nhìn lại năm 2021, tỉnh ta triển khai nhiệm vụ kinh tế - xã hội trong bối cảnh có những thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen; nhất là dịch bệnh Covid-19 diễn biến hết sức phức tạp, song với tinh thần vượt khó và quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong tỉnh đã thực hiện đạt được kết quả tích cực trên một số lĩnh vực; có 16 chỉ tiêu đạt và vượt mục tiêu Nghị quyết. Tình hình sản xuất nông nghiệp đạt kết quả tích cực, sản lượng lúa, thủy sản vượt kế hoạch, tỷ lệ lúa đặc sản cao hơn cùng kỳ, thiệt hại nuôi tôm giảm. Thu ngân sách nhà nước vượt gần 11% chỉ tiêu Nghị quyết; chi ngân sách đảm bảo chặt chẽ, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của địa phương, nhất là phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19. Các dự án trọng điểm, động lực được tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ. Chương trình xây dựng nông thôn mới được quan tâm chỉ đạo đạt kết quả tích cực. Số xã được công nhận nông thôn mới vượt chỉ tiêu đề ra. Công tác bảo đảm an sinh xã hội được quan tâm thực hiện tốt; đời sống Nhân dân được duy trì ổn định. Công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 được tập trung chỉ đạo quyết liệt, chủ động, kịp thời, với các giải pháp hiệu quả, cơ bản kiểm soát dịch bệnh trong giai đoạn đầu và thực hiện chuyển hướng thích ứng an toàn, linh hoạt đạt kết quả bước đầu. Các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và chi hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng Covid-19 bảo đảm kịp thời, đúng quy định. Quốc phòng, an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; công tác thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí được tăng cường. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được tăng cường; vai trò hạt nhân trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền tiếp tục được phát huy; đặc biệt đã tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021- 2026; các chức danh lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban

nhân dân các cấp sớm được kiện toàn sau cuộc bầu cử. Công tác dân vận và hoạt động của Mặt trận, đoàn thể tiếp tục có chuyển biến rõ nét, đã tạo được sự đồng thuận của các tầng lớp Nhân dân, đặc biệt là trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 và phát triển kinh tế - xã hội, góp phần quan trọng thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm năm 2021.

Kỷ niệm 92 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, toàn Đảng bộ và Nhân dân Sóc Trăng vô cùng tự hào vì đất nước có một Đảng Cộng sản kiên cường, trung thành với Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lãnh đạo Nhân dân ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, làm nên những kỳ tích vĩ đại trong lịch sử dân tộc, đóng góp xứng đáng vào phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, vì hòa bình và tiến bộ của nhân loại. Tự hào về Đảng quang vinh, về Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, mỗi cán bộ, đảng viên và mỗi người dân càng thấy rõ hơn trách nhiệm của mình, nguyện đi theo Đảng, xây dựng Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh, tiếp tục lãnh đạo Nhân dân ta đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, thực hiện thắng lợi mục tiêu: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, xây dựng một nước Việt Nam phồn vinh, hòa bình và thịnh vượng./.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY